

Số: 13/2021/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 26 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 391/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Khúc Thị M; nơi cư trú: Thôn KS, xã HNh, huyện VB, thành phố Hải Phòng;

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn D; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn KS, xã HNh, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi chấp hành án: Đội 30, phân trại số 1, trại giam XNg, huyện ThNg, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Khúc Thị M và anh Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Khúc Thị M và anh Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị M và anh D có 03 con chung là Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 23-8-1990; Nguyễn Thị H, sinh ngày 10-01-1993 và Nguyễn Đức A, sinh

ngày 18-4-2009. Con chung là Nguyễn Thị Hải Y và Nguyễn Thị H đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết. Khi ly hôn, chị M và anh D thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Đức A cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị M và anh D mỗi người phải chịu 75.000 (Bảy mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Chấp nhận sự tự nguyện của chị M nhận nộp cả số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị M số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số **0017456 ngày 24-12-2020**, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành Phố Hải Phòng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Hưng Nhân, huyện Vĩnh Bảo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Đức Vịnh**